TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 382/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 14 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 504/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

1. Anh Phùng Ngọc Đ, sinh năm: 1985

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Chị Nguyễn Hạnh N, sinh năm: 1987

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37 Pháp lệnh số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phùng Ngọc Đ với chị Nguyễn Hạnh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Phùng Ngọc Đ với chị Nguyễn Hạnh N thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Anh Phùng Ngọc Đ và chị Nguyễn Hạnh N có 01 con chung là Phùng Ngọc Đ, sinh ngày 10/10/2009. Anh Đ đồng ý cho chị N được quyền nuôi cháu Phùng Ngọc Đ, sinh ngày 10/10/2009.

Ghi nhận chị N không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phùng Ngọc Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Anh Phùng Ngọc Đ và chị Nguyễn Hạnh N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Ghi nhận chị N, anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

- *Về lệ phí:* Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Phùng Ngọc Đ và chị Nguyễn Hạnh N mỗi người phải nộp số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số: 0013255 ngày 14/11/2017 của Chi cục Thi hành án huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã A;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Minh Trung